

*năm 1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 152/2002/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Thương mại giai đoạn 2002 - 2003;*

*Căn cứ Quyết định số 612/2003/QĐ-BTM ngày 23 tháng 5 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc chuyển các đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty Máy và phụ tùng về trực thuộc Bộ Thương mại và Quyết định số 713/2003/QĐ-BTM ngày 13 tháng 6 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc thành lập Công ty Máy và phụ tùng trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Tổng công ty và các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty Máy và phụ tùng;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giải thể Tổng công ty Máy và phụ tùng kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2003.

**Điều 2.** Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty Máy và phụ tùng có trách nhiệm giao nộp, hủy con dấu theo quy định tại Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ về quản lý, khắc và sử dụng con dấu và thực hiện các thủ tục để chấm dứt hoạt động của Tổng công ty Máy và phụ tùng theo quy định pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2003.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám

đốc Tổng công ty Máy và phụ tùng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Thương mại

**TRƯƠNG ĐÌNH TUYẾN**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 842/2003/QĐ-BTM ngày 09/7/2003 về việc cửa khẩu Bình Hiệp (tỉnh Long An) được phép làm thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hóa chính ngạch theo hợp đồng thương mại.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**

*Căn cứ Hiệp định về mua bán, trao đổi hàng hóa và dịch vụ thương mại tại khu vực biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ký ngày 26 tháng 11 năm 2001 tại Phnôm Pênh;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2002/TT-BTM ngày 12 tháng 12 năm 2002 về hướng dẫn việc mua bán, trao đổi hàng hóa và dịch vụ thương mại tại khu vực biên giới giữa Việt Nam - Campuchia;*

*Căn cứ vào Công văn số 5857/KTTH-VPCP ngày 18 tháng 10 năm 2002 của Văn phòng Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An tại Công văn số 2277/CV-UB ngày 10 tháng 6 năm 2003,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép cửa khẩu Bình Hiệp (tỉnh

Long An) được phép làm thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hóa chính ngạch theo hợp đồng thương mại.

**Điều 2.** Bổ sung cửa khẩu Bình Hiệp (tỉnh Long An) vào danh sách các cửa khẩu phụ được phép làm thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hóa chính ngạch theo hợp đồng thương mại vào khoản b2 mục 4 Thông tư số 10/2002/TT-BTM ngày 12 tháng 12 năm 2002 của Bộ Thương mại.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại

*Thứ trưởng*

PHAN THẾ RUỆ

**BỘ XÂY DỰNG**

**THÔNG TƯ số 08/2003/TT-BXD ngày 09/7/2003 hướng dẫn nội dung và quản lý hợp đồng tổng thầu thiết kế - cung ứng vật tư, thiết bị - xây dựng (EPC).**

Thực hiện quy định tại khoản 21 Điều 1 của Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ, Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung và quản lý hợp đồng tổng thầu thiết kế - cung ứng vật tư, thiết bị - xây dựng (EPC) như sau:

**I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Thông tư này hướng dẫn nội dung và quản lý thực hiện hợp đồng tổng thầu thiết kế - cung ứng vật tư, thiết bị - xây dựng (gọi tắt theo tiếng Anh là hợp đồng tổng thầu EPC) đối với các dự án (tiểu dự án), gói thầu sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ. Trường hợp dự án, gói thầu sử dụng vốn ngân sách có yếu tố nước ngoài thì việc áp dụng hình thức hợp đồng tổng thầu EPC được thực hiện theo quy định của hiệp định viện trợ vay vốn đã ký kết.

2. Khuyến khích việc áp dụng hình thức hợp đồng tổng thầu EPC đối với những dự án, gói thầu mà chủ đầu tư muốn giảm bộ máy quản lý hoặc không đủ điều kiện năng lực để trực tiếp quản lý thực hiện dự án và những dự án, gói thầu đã được đầu tư xây dựng phổ biến, có phạm vi công việc, khối lượng và giá cả đã xác định rõ.

3. Nhà thầu được lựa chọn để ký kết hợp đồng tổng thầu EPC phải có đủ điều kiện về kinh nghiệm, năng lực theo quy định về điều kiện, năng lực hoạt động xây dựng tại Quyết định số 19/2003/QĐ-BXD ngày 03/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Trong quá trình chuẩn bị, ký kết và thực hiện hợp đồng, khuyến khích nhà thầu đề xuất các sáng kiến, biện pháp hoặc vận dụng kinh nghiệm của mình để hoàn thành các công việc theo hợp đồng, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu và nâng cao hiệu quả của dự án, gói thầu.

4. Việc ký kết và thực hiện hợp đồng tổng thầu EPC phải phù hợp với các quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế.

5. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) *Hợp đồng tổng thầu EPC* là sự thỏa thuận